

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHÈ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-
ST
Ngày 24-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Quang Ninh và bà Lê Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Văn Tàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Tô Minh Đức Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Phúc H**; sinh ngày: 04/6/1997 tại thành phố H, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Dầu T (đã chết) và bà Bàn Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2023 đến ngày 03/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

2. Họ và tên: **Triệu Kim Q**; sinh ngày: 21/10/1994 tại thành phố H, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Quý A (đã chết) và bà Linh Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2023 đến ngày 03/8/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:** Công ty TNHH T3; địa chỉ: khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng: anh Phạm Văn V; sinh năm: 1989; nơi cư trú: khu D, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền lập ngày 14/3/2023); có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty cổ phần Đ2; địa chỉ: tổ E, khu B do B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng: anh Bùi Văn C; sinh năm: 1980; nơi cư trú: Tổ C, khu F, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền lập ngày 07/6/2023); có mặt.

- Bà Bàn Thị T1; sinh năm 1973; nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Anh Bàn Sinh L; sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị Mông Thị V1; sinh ngày: 01/01/1966; nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Anh Vũ Văn T2; sinh ngày: 29/11/1988; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Anh Vũ Văn K; sinh ngày: 01/5/1983; nơi cư trú: Hồ Sông M, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; vắng mặt.

- Anh Đàm Văn Đ; sinh ngày: 16/11/1988; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Phúc H là lái xe tải thuê cho Công ty TNHH T3 (gọi tắt là Công ty T3, có trụ sở tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) do anh Nguyễn Văn L1 là Giám đốc. Ngày 17 tháng 02 năm 2023, H được anh Phạm Văn V (sinh năm 1989; trú tại khu D, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) là đại diện Công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC, biển số 14H-026.72 vận chuyển đất tại Công trường thi công tỉnh lộ 342 thuộc xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Sáng ngày 03 tháng 3 năm 2023, H đặt vấn đề với anh V, xin ứng trước 5.000.000 đồng tiền lương nhưng anh V không đồng ý. Đến 17 giờ 00 cùng ngày, H gọi điện thoại cho anh Vũ Văn T2 (sinh năm: 1988; trú tại: thôn Đ, xã H, thị xã K, tỉnh Hải Dương) là quản lý đội xe của Công ty T3 xin nghỉ làm tăng ca và được anh T2 đồng ý. Tuy nhiên, anh Vũ Văn K (sinh ngày: 01/5/1983; trú tại: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh Ninh Thuận) là đội trưởng điều hành xe của Công ty T3, sau khi nghe được nội dung cuộc nói chuyện giữa H và anh T2 đã không đồng ý cho H nghỉ tăng ca mà yêu cầu H nghỉ việc thì được H đồng ý.

Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, H gặp Triệu Kim Q tại quán bi-a gần chợ T4 (thuộc thôn K, xã T, huyện B), H đã nói với Q về toàn bộ sự việc nêu trên. Q cũng nói với H về việc không được Công ty T3 trả lương nên H rủ Q đổ đường trắng vào bình dầu của xe ô tô 14H - 026.72, mục đích để gây thiệt hại cho Công ty T3

thì Q đồng ý. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/3/2023, H mượn xe mô tô biển số 14X1 - 413.18 của anh Lý Văn Đ1 (sinh năm: 1996; trú tại: thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh) chở Q đến Quán tạp hóa “Bà B1” của bà Mông Thị V1 tại thôn K, xã T, H đưa 30.000 đồng mua 02 túi đường trắng loại 0,5 kg/túi của bà V1, đưa cho Q cầm rồi điều khiển xe mô tô chở Q đến vị trí xe ô tô tải biển số 14H - 026.72 đang đỗ ở khu vực công trường thuộc thôn Đ, xã T, huyện B. Sau đó, H đứng cạnh giới để cho Q mở nắp mặt nạ phía trước và nắp cửa đổ nhớt động cơ xe ô tô tải 14H - 026.72, rồi Q xé 01 túi đường đổ vào trong bình nhớt động cơ. Thấy đường vẫn bám nhiều ở miệng ống dẫn nhớt, Q bảo nên H lấy đoạn cây gỗ đưa cho Q chọc để đường trôi xuống, nhưng đường vẫn không trôi xuống hết. Nghe theo Q, H tiếp tục lên cabin xe ô tô tải 14H - 026.72 lấy 01 chai nước đưa cho Q đổ vào bình nhớt động cơ rồi Q đóng nắp bình nhớt động cơ và nắp mặt nạ phía trước xe ô tô tải lại. Tiếp đến, H bảo Q tiếp tục đổ đường vào bình dầu diesel xe ô tô tải 14H - 026.72, nên H dùng chìa khóa mở khóa bình dầu diesel, dùng tay vặn, mở nắp bình dầu rồi dùng ánh sáng màn hình điện thoại soi cho Q đổ toàn bộ số đường còn lại vào cốc lọc cạn bình dầu. Thấy đường không xuống hết, nghe theo Q, H cầm vỏ chai nhựa đi lấy nước rồi đưa cho Q đổ vào bình dầu để đường trôi xuống. Thấy đường vẫn còn ở cốc lọc cạn, H dùng tay móc đường ra ngoài nhằm tránh bị phát hiện, rồi vặn đóng nắp bình dầu diesel và khóa lại. Sau khi đổ đường vào bình dầu và bình nhớt xe tải 14H - 026.72, Q và H cùng đi về Quán bi-a rửa tay. H đi trả chìa khóa xe ô tô cho anh Phạm Văn V rồi cùng Q về nhà tại xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi H nghỉ việc tại Công ty, anh V thuê anh Đàm Văn Đ (sinh năm 1988; trú tại thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh) thay H quản lý, điều khiển xe ô tô tải biển số 14H - 026.72. Sáng ngày 04/3/2023, anh Đ điều khiển xe ô tô tải 14H - 026.72 đi đổ dầu diesel vào xe thì phát hiện chất màu trắng tại cốc lọc cạn bình dầu diesel nên đã dừng đổ dầu và thông báo cho anh V biết. Sau khi kiểm tra sự việc, anh V gọi điện thoại liên lạc với H, H đã thừa nhận việc đổ đường vào các bộ phận trên xe. Anh V yêu cầu H tới Công ty giải quyết nhưng H không đồng ý, nên anh V đã tố giác hành vi của H với Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Chẽ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ tổng số 120,5 lít dầu diesel và 20,5 lít nhớt động cơ của xe ô tô tải 14H - 026.72. Tại công văn số 1307/C09-P2 ngày 23/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Dầu diesel và nhớt bôi trơn động cơ xe ô tô tải biển kiểm soát 14H - 026.72 có chứa đường Saccarose, dầu và nhớt này không sử dụng để vận hành xe ô tô được nữa; khi xe ô tô đã khởi động và di chuyển thì các chi tiết của động cơ có bị hư hỏng không phụ thuộc vào thời gian hoạt động của động cơ và lượng đường lẫn trong dầu, nhớt nhiều hay ít, nếu không tháo các chi tiết bên trong động cơ ra thì không xác định được thiệt hại của động cơ. Tuy nhiên, Công ty TNHH T3 không đồng ý tháo các chi tiết bên trong động cơ xe ô tô tải biển kiểm soát 14H - 026.72 để xác định thiệt hại vì sẽ ảnh hưởng lớn đến giá trị của xe ô tô, Công ty TNHH T3 không có yêu cầu, đề nghị gì đối với những thiệt hại hoặc giảm

sút về tài sản (nếu có) đối với động cơ của xe tải 14H - 026.72 do hành vi nêu trên của các bị cáo gây ra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 05/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Chẽ kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 120,5 lít dầu diesel và 20,5 lít nhớt động cơ là 4.019.000 đồng (bốn triệu không trăm mười chín nghìn đồng), trong đó giá trị của 120,5 lít dầu diesel là 2.440.000 đồng; giá trị của 20,5 lít nhớt động cơ là 1.579.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Ngoài ra H còn khai nhận: khi mượn xe mô tô biển số 14X1 - 413.18 của anh Lý Văn Đ1, H không nói mục đích mượn xe cho anh Đ1 biết; khi mua đường ăn của bà Mông Thị V1, H chỉ nói với bà V1 mua đường về pha nước uống; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám bị thu giữ, H đã dùng để soi cho Q đổ đường vào bình dầu và bình nhớt của xe. Các bị cáo đều khai nhận sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường đầy đủ thiệt hại cho Công ty T3 với tổng số tiền 4.019.000 đồng (bốn triệu không trăm mười chín nghìn đồng).

Anh Phạm Văn V là đại diện của bị hại (Công ty TNHH T3) có lời khai và quan điểm thể hiện: chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 14H - 026.72 do Công ty T3 thuê của Công ty cổ phần Đ2 (gọi tắt là Công ty Đ2) với giá 20.000.000 đồng/tháng, theo thỏa thuận được ghi trong hợp đồng thuê xe, kể từ khi bàn giao xe mọi thiệt hại về tài sản của xe trong thời gian thuê sẽ do công ty T3 chịu trách nhiệm sửa chữa, bồi thường. Sau khi thỏa thuận hợp đồng lao động (bằng lời nói) với Đặng Phúc H, Công ty T3 đã giao chìa khóa và bàn giao xe cho H điều khiển, phục vụ công việc vận chuyển đất theo yêu cầu của Công ty. Do mâu thuẫn trong vấn đề ứng tiền lương và giờ giấc lao động, H và Q đã đổ đường vào bình dầu và bình nhớt trên xe như nội dung vụ án đã nêu. Quá trình điều tra vụ án, gia đình các bị cáo đã bồi thường đầy đủ toàn bộ thiệt hại về tài sản, bao gồm thiệt hại về dầu và nhớt cho Công ty T3 với tổng số tiền 4.019.000 đồng (bốn triệu không trăm mười chín nghìn đồng). Công ty T3 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác về tài sản đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp thấy cần thiết, Công ty T3 sẽ khởi kiện các bị cáo để yêu cầu bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút (vì xe ô tô tải 14H - 026.72 phải tạm dừng hoạt động trong quá trình điều tra vụ án) theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có lời khai và quan điểm thể hiện:

Anh Bùi Văn C là đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần Đ2 trình bày: chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 14H - 026.72 thuộc sở hữu của Công ty cổ phần Đ2 đã cho Công ty T3 thuê để sử dụng, mọi thiệt hại về xe (hư hỏng hoặc mất) trong thời gian thuê Công ty T3 phải chịu trách nhiệm bồi thường cho Công ty Đ2. Do vậy, Công ty Đ2 đồng ý với các quan điểm, đề nghị về vấn đề xác định

thiệt hại và yêu cầu bồi thường thiệt hại của Công ty T3 đối với các bị cáo, Công ty Đ2 không có ý kiến gì khác cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Bà Bàn Thị T1 (là mẹ đẻ của bị cáo H) và anh Bàn Sinh L (là anh rể của bị cáo Q) có lời khai thể hiện trong giai đoạn điều tra, sau khi các bị cáo tác động, bà T1 và anh L đã tự nguyện cùng bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty T3 thay cho các bị cáo với tổng số tiền là 4.019.000 đồng (bốn triệu không trăm mười chín nghìn đồng). Bà T1 và anh L đều không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại tiền cho mình, cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác về tài sản đối với các bị cáo.

Những người làm chứng đều có lời khai phù hợp với diễn biến nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 07 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị can Đặng Phúc H và bị can Triệu Kim Q về tội “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q, mỗi bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Hủy hoại tài sản”; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ 120 lít dầu diesel và 20 lít nhớt động cơ còn lại sau giám định (hiện đang được gửi tại Cửa hàng xăng dầu 119, theo Biên bản tạm gửi đồ vật lập ngày 20/4/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ với Cửa hàng X; địa chỉ: khu F, thị trấn B, huyện B); tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, số IMEI 355730071076148, bên trong chứa sim số 0879279067.

Tại phiên tòa: các bị cáo đều thừa nhận bản Cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; các bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo đồng thời giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đến mức thấp nhất để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt. Đại diện của bị hại, anh Phạm Văn V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/3/2023, tại thôn Đ, xã T, huyện B, do mâu thuẫn với Công ty TNHH T3, Đặng Phúc H và Triệu Kim Q đã có hành vi đổ đường Saccarose vào bình chứa dầu diesel và bình nhớt động cơ của xe ô tô tải biển số 14H - 026.72 do Công ty TNHH T3 quản lý hợp pháp gây hư hỏng 120,5 lít dầu diesel và 20,5 lít nhớt động cơ, tổng giá trị thiệt hại là 4.019.000 đồng (bốn triệu không trăm mười chín nghìn đồng). Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố.

[3]. Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản của cá nhân, tổ chức là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nhưng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ từ trước mà nhất thời phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Đặng Phúc H là người đề xuất, khởi xướng; bị cáo Triệu Kim Q là người thực hành tội phạm trực tiếp, tích cực hơn. Do vậy các bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục các bị cáo với một thời gian thử thách phù hợp, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt. Trường hợp bị cáo nào vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Do vậy, đề nghị của bị hại về việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét thấy các bị cáo đều không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Bị hại đã được các bị cáo bồi thường thiệt hại đầy đủ, không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác về tài sản đối với các bị cáo. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về tài sản với các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Trong trường hợp Công ty TNHH T3 yêu cầu giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút, của xe tải xe tải biển kiểm soát 14H - 026.72 đối với các bị cáo (hoặc các chủ thể khác) thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác, theo quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối số dầu, nhớt còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, số

IMEI 355730071076148, bên trong chứa sim số 0879279067 thu giữ của H là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[10] Đối với: anh Lý Văn Đ1 là người cho Đặng Phúc H mượn xe mô tô biển số 14X1 - 413.18, nhưng không biết H mượn xe để đi thực hiện hành vi phạm tội; bà Mông Thị V1 là người bán 02 túi đường cho Đặng Phúc H nhưng cũng không biết H mua đường để thực hiện hành vi phạm tội, nên không đủ cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Bị hại trong vụ án là Công ty TNHH T3 không đồng ý tháo các chi tiết bên trong động cơ xe ô tô tải biển số 14H - 026.72 để xác định thiệt hại (nếu có) đồng thời không đề nghị xử lý hoặc có yêu cầu đề nghị gì đối với thiệt hại về động cơ xe. Do vậy không có căn cứ xác định thiệt hại đối với động cơ xe tải biển số 14H - 026.72 để làm cơ sở xử lý về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ không truy tố, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Phúc H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Triệu Kim Q 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ 120 lít dầu diesel (chứa trong 06 can nhựa) và 20 lít nhớt động cơ (chứa trong 01

can nhựa) còn lại sau giám định (hiện đang được gửi tại Cửa hàng xăng dầu 119, theo Biên bản tạm gửi đồ vật lập ngày 20/4/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ với Cửa hàng X; địa chỉ: khu F, thị trấn B, huyện B); tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, số IMEI 355730071076148, bên trong chứa sim số 0879279067.

Tình trạng vật chứng, tài sản như Biên bản giao vật chứng, tài sản lập ngày 13/9/2023, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Chẽ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: Điều 121; Điều 124; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh” và “Tạm hoãn xuất cảnh” của Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh đang được áp dụng đối với các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q.

4. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Đặng Phúc H và Triệu Kim Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Chẽ;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền